

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

SỔ TAY

ĐẢM BẢO AN TOÀN PHÒNG, CHỐNG DỊCH COVID-19
TRONG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI
(LƯU HÀNH NỘI BỘ)

Hà Nội, tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19
trong Trường Đại học Thủy lợi”

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐT4 của Hội đồng Trường Đại học Thủy lợi ngày 04 tháng 01 năm 2022 về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Thủy lợi;

Căn cứ Quyết định số 406/QĐ-BGDĐT ngày 27 tháng 01 năm 2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc phê duyệt Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học (sửa đổi, bổ sung);

Theo đề nghị của Trưởng trạm Y tế và Ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của Trường Đại học Thủy lợi.

QUYẾT ĐỊNH:

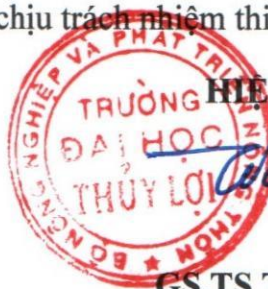
Điều 1. Nay ban hành “Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong Trường Đại học Thủy lợi”.

Điều 2. Tài liệu này được sử dụng đối với cán bộ viên chức, người lao động và người học đang công tác và học tập tại Trường Đại học Thủy lợi.

Điều 3. Trưởng Trạm Y tế trường, Trưởng ban chỉ đạo phòng chống dịch COVID-19 của Trường, Trưởng các đơn vị trong trường, Giám đốc Phân hiệu, các đơn vị liên quan và toàn thể cán bộ viên chức, người lao động và người học đang công tác và học tập tại Trường Đại học Thủy lợi chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT, YT (PP.20b)



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trịnh Minh Thụ

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU	2
I. BỆNH COVID-19 LÀ GÌ?	3
II. TÁC NHÂN GÂY BỆNH COVID-19, VI RÚT SAR-COV-2	3
III. PHƯƠNG THỨC LÂY TRUYỀN CỦA BỆNH COVID-19	3
IV. CÁC TRIỆU CHỨNG CỦA BỆNH COVID-19.....	4
V. PHƯƠNG PHÁP XỬ TRÍ VÀ ĐIỀU TRỊ COVID-19.....	4
VI. ĐỐI TƯỢNG CÓ NGUY CƠ NHIỄM COVID-19.....	4
VII. ĐỊNH NGHĨA CA BỆNH COVID-19	5
7.1. Ca bệnh giám sát (ca bệnh nghi ngờ)	5
7.2. Ca bệnh xác định (F0)	5
7.3. Người tiếp xúc gần (F1)	5
VIII. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH COVID-19	6
IX. CÁC BIỆN PHÁP VÀ TRÌNH TỰ ỨNG PHÓ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NHIỄM VÀ NGHI NHIỄM COVID-19	8
9.1. Khi có trường hợp nhiễm COVID-19 (F0).....	8
9.1.1. Trường hợp là F0 xác định trong khuôn viên Trường Đại học Thủy lợi	8
9.1.2. Trường hợp là F0 xác định ngoài Trường Đại học Thủy lợi	9
9.2. Khi có trường hợp nghi nhiễm COVID-19.....	9
9.2.1. Đối với trường hợp nghi nhiễm COVID-19 trong khuôn viên Trường Đại học Thủy lợi	9
9.2.2. Đối với trường hợp nghi nhiễm COVID-19 ngoài Trường Đại học Thủy lợi	10
X. CÁC QUY ĐỊNH PHÒNG CHỐNG DỊCH TẠI TRƯỜNG ĐH THỦY LỢI.....	10
10.1. Quy định với các trường hợp không được đến Trường	10
10.2. Quy định với các trường hợp đến làm việc và học tập trực tiếp tại Trường	10
XI. SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ KHI CẦN HỖ TRỢ Y TẾ	11
11.1. Cơ sở Hà Nội.....	11
11.2. Phân hiệu Miền Nam.....	11
11.3. Cơ sở Phố Hiến	11
XII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH	11

LỜI GIỚI THIỆU

Sự bùng phát của bệnh viêm đường hô hấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra (COVID-19) đã được Tổ chức Y tế thế giới tuyên bố là một tình trạng khẩn cấp về sức khỏe toàn cầu (PHEIC) và vi rút này hiện đã lan ra hầu hết các quốc gia và vùng lãnh thổ trên thế giới, trong đó có Việt Nam. Vì vậy, việc đảm bảo an toàn cho người học, cán bộ viên chức và người lao động trong Trường Đại học Thủy lợi là đặc biệt quan trọng, nhất là trong giai đoạn ***“bình thường mới”***.

Thực hiện Nghị quyết số 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 của Chính phủ ban hành Quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch COVID-19”, nhằm đảm bảo an toàn khi tổ chức hoạt động giáo dục, đào tạo trực tiếp tại các cơ sở giáo dục phù hợp với tình hình dịch COVID-19 và góp phần giảm thiểu những tác động tiêu cực của dịch bệnh, duy trì việc dạy học và học trong các cơ sở giáo dục, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã xây dựng và ban hành “Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong trường học (sửa đổi, bổ sung)” theo Quyết định số 406/QĐ-BGDĐT ngày 27/01/2022.

Trên cơ sở tài liệu của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Trường Đại học Thủy lợi ban hành ***“Sổ tay đảm bảo an toàn phòng, chống dịch COVID-19 trong Trường Đại học Thủy lợi”*** nhằm cung cấp các nội dung cơ bản, ngắn gọn liên quan đến công tác đảm bảo an toàn, phòng, chống dịch bệnh COVID-19 trong Trường Đại học Thủy lợi.

**BAN CHỈ ĐẠO PHÒNG CHỐNG DỊCH COVID-19
TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI**

I. BỆNH COVID-19 LÀ GÌ?

Vào ngày 31 tháng 12 năm 2019, Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã được thông báo về các trường hợp viêm phổi không rõ nguyên nhân tại thành phố Vũ Hán, Trung Quốc. Một loại vi rút Corona mới được xác định là nguyên nhân gây bệnh vào ngày 07 tháng 01 năm 2020 và tạm thời được đặt tên là phiên bản 2019 của vi rút Corona - nCoV (novel coronavirus) - tên bệnh được tạm thời đặt là bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona 2019.

Ngày 11 tháng 02 năm 2020, Tổ chức Y tế Thế giới công bố chính thức tên bệnh là COVID-19, trong đó “CO” là chữ viết tắt của tên chủng vi rút Corona, “VI” là viết tắt cho vi rút (virus), “D” là viết tắt cho bệnh (tiếng Anh là Disease) và 19 là năm 2019, năm phát hiện ra chủng vi rút mới này.

Người được chẩn đoán mắc COVID-19 là ca bệnh nghi ngờ hoặc bất cứ trường hợp nào đã được khẳng định bằng xét nghiệm dương tính với SARS-CoV-2 tại các phòng xét nghiệm do Bộ Y tế cho phép khẳng định.

II. TÁC NHÂN GÂY BỆNH COVID-19, VIRUS SAR-COV-2

Tác nhân gây bệnh COVID-19 là virus SARS-CoV-2 (tên gọi cũ là nCoV) là một chủng virus Corona mới trước đây chưa từng được xác định trên người. Đến nay đã xác định được 6 chủng virus Corona có khả năng lây nhiễm ở người và SARS-CoV-2 là thành viên thứ bảy.

III. PHƯƠNG THỨC LÂY TRUYỀN CỦA BỆNH COVID-19

Virus SARS-CoV-2 gây bệnh COVID-19 có thể lây truyền từ người bệnh, người lành mang vi rút (gọi chung là người mang virút) sang người lành chủ yếu qua ba con đường sau:

a. Virus SARS-CoV-2 lây trực tiếp từ người sang người qua những giọt bắn từ mũi hoặc miệng của người mang vi rút phát tán khi ho hoặc thở ra. Nếu hít hoặc nuốt phải những giọt bắn có chứa virus SARS-CoV-2 sẽ có nguy cơ bị nhiễm bệnh. Đến thời điểm này, hình thức trên được coi là đường lây lan chính của bệnh.

b. Virus SARS-CoV-2 nhiễm vào người lành do tiếp xúc với các vật thể có SARS-CoV-2 trên bề mặt. Những giọt bắn do người mang vi rút phát tán khi ho, hắt hơi, thở ra, rơi xuống các vật thể và các bề mặt xung quanh người. Những người khác chạm vào những vật thể hoặc bề mặt này, sau đó chạm vào mắt, mũi hoặc miệng của họ cũng sẽ có nguy cơ nhiễm virus SARS-CoV-2.

c. Sự lây truyền virus SARS-CoV-2 qua đường khí dung có thể xảy ra khi một số giọt bắn từ đường hô hấp được tạo ra với kích thước cực nhỏ khoảng dưới 5µm, các hạt khí dung này có thể được tạo ra khi một người thở, ho, hắt hơi hoặc nói chuyện. Với các hạt khí dung mang virus SARS-CoV-2 được tạo ra từ người nhiễm bệnh có thể gây lây bệnh cho người khác nếu hít phải với số lượng đủ để gây nhiễm trùng.

IV. CÁC TRIỆU CHỨNG CỦA BỆNH COVID-19

Sau khi nhiễm virus SARS-CoV-2, các triệu chứng của bệnh COVID-19 có thể xuất hiện trong vòng 2 đến 14 ngày, trung bình 5 ngày, người bị nhiễm vi rút có thể có các triệu chứng sau: Ho, tiêu chảy, khó thở, đau mỏi cơ, đau họng, không cảm nhận được mùi, vị không rõ nguyên nhân, tiêu chảy, đau đầu, đau ngực (Hình 1).



Hình 1. Các triệu chứng có thể gặp khi mắc COVID-19

V. PHƯƠNG PHÁP XỬ TRÍ VÀ ĐIỀU TRỊ COVID-19

Trong trường hợp khẩn cấp chẳng hạn như khó thở nặng, hãy gọi cấp cứu 115 và thông báo về các triệu chứng của bạn.

Nếu không, gọi cho các đường dây tư vấn của Bộ Y tế (**đường dây nóng: 19009095**) hay các cơ quan y tế địa phương gần nhất hoặc Trạm Y tế Trường Đại học Thủy lợi và thảo luận về các triệu chứng của bạn qua điện thoại. Bác sĩ sẽ hướng dẫn các bước tiếp theo, bao gồm cả việc bạn có nên được xét nghiệm COVID-19 hay không.

Tại các cơ sở điều trị, những người bệnh nghi nhiễm và người bệnh nhiễm virus SARS-COV-2 sẽ được phân loại và xác định nơi điều trị tùy tình hình cụ thể của người bệnh.

VI. ĐỐI TƯỢNG CÓ NGUY CƠ NHIỄM COVID-19

Mọi người, mọi lứa tuổi đều có thể nhiễm COVID-19.

Nhóm người có nguy cơ lây nhiễm và tử vong do nhiễm virus SARS-CoV-2 cao hơn là nhóm người cao tuổi và bị các bệnh mãn tính khác phối hợp như bệnh tim mạch, tăng huyết áp, đái tháo đường, phổi tắc nghẽn mãn tính, viêm phế quản mãn, xơ gan, viêm gan, bệnh thận mãn tính.

Ngoài ra, một số nghề nghiệp và công việc có nguy cơ tăng tiếp xúc với nguồn

bệnh dẫn đến tăng nguy cơ nhiễm bệnh như: nhân viên y tế, người lao động ở môi trường tiếp xúc nhiều như nhân viên hàng không, đường sắt, người điều khiển phương tiện giao thông công cộng...

VII. ĐỊNH NGHĨA CA BỆNH COVID-19

Theo Công văn số 11042/BYT-DP ngày 29/12/2021 của Bộ Y tế về việc điều chỉnh định nghĩa ca bệnh Covid-19 như sau:

7.1. Ca bệnh giám sát (ca bệnh nghi ngờ), là một trong số các trường hợp:

- Người tiếp xúc gần (F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng như: Sốt; ho; đau họng; chảy nước mũi, nghẹt mũi; đau mỏi người, mệt mỏi, ớn lạnh; giảm hoặc mất vị giác; giảm hoặc mất khứu giác; đau, nhức đầu; tiêu chảy; khó thở; viêm đường hô hấp. Người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1) và có ít nhất 2 trong số các biểu hiện lâm sàng như trên.

- Người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với virus SARS-CoV-2.

- Người có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1) là người có mặt trên cùng phương tiện giao thông hoặc cùng địa điểm, sự kiện, nơi làm việc, lớp học... với ca bệnh xác định (F0) đang trong thời kỳ lây truyền.

- Người ở, đến từ khu vực ổ dịch đang hoạt động.

7.2. Ca bệnh xác định (F0), là một trong số các trường hợp:

- Người có kết quả xét nghiệm dương tính với virus SARS-CoV-2 bằng phương pháp phát hiện vật liệu di truyền của virus (RT-PCR).

- Người tiếp xúc gần (F1) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với virus SARS-CoV-2.

- Người có biểu hiện lâm sàng nghi mắc Covid-19 (ca bệnh nghi ngờ là F1 có 2 trong số các biểu hiện lâm sàng ho, sốt đau họng...) và có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính với virus SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

- Người có kết quả xét nghiệm nhanh kháng nguyên dương tính 2 lần liên tiếp (xét nghiệm lần 2 trong vòng 8 giờ kể từ khi có kết quả xét nghiệm lần 1) với virus SARS-CoV-2 và có yếu tố dịch tễ (không bao gồm F1).

7.3. Người tiếp xúc gần (F1), là một trong số các trường hợp:

- Người có tiếp xúc cơ thể trực tiếp (bắt tay, ôm, hôn, tiếp xúc trực tiếp với da, cơ thể...) với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người đeo khẩu trang có tiếp xúc, giao tiếp trong vòng 2 mét hoặc trong cùng không gian hẹp, kín và tối thiểu trong thời gian 15 phút với ca bệnh xác định (F0) khi đang trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người không đeo khẩu trang có tiếp xúc giao tiếp gần trong vòng 2 mét hoặc ở trong cùng không gian hẹp, kín với F0 trong thời kỳ lây truyền của F0.

- Người trực tiếp chăm sóc, khám và điều trị ca bệnh xác định (F0) khi đang trong

thời kỳ lây truyền của F0 mà không sử dụng đầy đủ các phương tiện phòng hộ cá nhân (PPE).

Thời kỳ lây truyền của F0 được tính từ 2 ngày trước khi khởi phát (đối với ca bệnh xác định không có triệu chứng thì tính từ 2 ngày trước ngày được lấy mẫu có kết quả xét nghiệm dương tính) cho đến khi kết quả xét nghiệm âm tính hoặc giá trị $CT \geq 30$.

VIII. CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG BỆNH COVID-19

Cũng như các bệnh nhiễm trùng đường hô hấp khác như cúm hoặc cảm lạnh thông thường, các biện pháp phòng bệnh là rất quan trọng để phòng bệnh cho bản thân và làm chậm sự lây lan của bệnh trong cộng đồng. Trước diễn biến mới của dịch Bộ Y tế đã khuyến cáo 9 biện pháp phòng, chống dịch COVID-19 trong tình hình mới:

a. Thường xuyên rửa tay đúng cách bằng xà phòng dưới vòi nước sạch, hoặc bằng dung dịch sát khuẩn có cồn (ít nhất 60% cồn) (Hình 2).



Hình 2. Các bước rửa tay theo hướng dẫn của Bộ Y tế

b. Đeo khẩu trang đúng cách nơi công cộng, trên phương tiện giao thông công cộng và đến cơ sở y tế (Hình 3, Hình 4).



Hình 3. Cách đeo khẩu trang đúng cách (Nguồn: Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng khẩu trang theo Quyết định số 1444/QĐ-BYT ngày 29/3/2020 của Bộ Y tế)



Hình 4. Cách tháo bỏ khẩu trang đúng cách (Nguồn: Hướng dẫn lựa chọn và sử dụng khẩu trang theo Quyết định số 1444/QĐ-BYT ngày 29/3/2020 của Bộ Y tế)

c. Tránh đưa tay lên mắt, mũi, miệng. Che miệng và mũi khi ho hoặc hắt hơi bằng khăn giấy, khăn vải, khuỷu tay áo.

d. Tăng cường vận động, rèn luyện thể lực, dinh dưỡng hợp lý, xây dựng lối sống lành mạnh.

e. Vệ sinh thông thoáng nhà cửa, lau rửa các bề mặt hay tiếp xúc.

f. Nếu bạn có yếu tố dịch tễ (tiếp xúc với F0, đang trong thời gian cách ly, có dấu hiệu sốt $\geq 37^{\circ}5$, ho, hắt hơi, đau họng, mất vị giác, khó thở...) hãy tự cách ly tại nhà, đeo khẩu trang, báo cho Trạm Y tế Trường Đại học Thủy lợi và gọi cho cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn, khám và điều trị.

g. Thực hiện cài đặt các ứng dụng khai báo y tế trực tuyến tại <https://tokhaiyte.vn> hoặc ứng dụng PC-Covid và thường xuyên cập nhật tình trạng sức khỏe của bản thân.

IX. CÁC BIỆN PHÁP VÀ TRÌNH TỰ ỨNG PHÓ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP NHIỄM VÀ NGHI NHIỄM COVID-19

9.1. Khi có trường hợp nhiễm COVID-19 (F0)

9.1.1. Trường hợp là F0 xác định trong khuôn viên Trường Đại học Thủy lợi

a. Về quy trình xử lý y tế

- Y tế trường thông báo kết quả dương tính cho Trường ban chỉ đạo phòng, chống dịch và tổ an toàn COVID-19 của trường; tiếp tục cách ly tạm thời F0; thông báo cho cơ quan y tế địa phương các biện pháp triển khai phòng, chống dịch theo hướng dẫn của ngành Y tế.

- Đánh giá tình hình sức khỏe của F0, cụ thể như sau:

+ Nếu F0 có dấu hiệu suy hô hấp, thở nhanh hoặc khó thở, SPO2 dưới 96% thì liên hệ và chuyển đến bệnh viện có khoa, đơn vị điều trị COVID-19 hoặc chuyển đến bệnh viện dã chiến bằng xe cấp cứu;

+ Nếu F0 không có triệu chứng hoặc có triệu chứng nhẹ: (i) đối với trường hợp không ở Ký túc xá của Trường, thực hiện cách ly tại nhà để được trạm y tế địa phương tiếp cận xử lý theo quy định; (ii) đối với trường hợp ở Ký túc xá của Trường, đưa đến khu vực cách ly của Trường.

- Tạm ngừng ngay tiết học để vệ sinh khử khuẩn lớp học (nếu có người là F0 ngay trong giờ học); vệ sinh khử khuẩn phòng làm việc (nếu có người là F0 tại phòng làm việc); vệ sinh khử khuẩn phòng ở ký túc xá (nếu có người là F0 tại phòng ở ký túc xá).

b. Về quy trình xử lý hành chính

- Giảng viên là F0:

+ Báo cáo qua email cho Trường Bộ môn, phòng Đào tạo và bộ phận Thanh tra của Nhà trường;

+ Thực hiện việc giảng dạy theo hình thức trực tuyến tất cả các lớp đang phụ trách cho đến khi giảng viên đó được xác định đủ điều kiện làm việc trực tiếp (khi có kết quả xét nghiệm âm tính với virus SARS-CoV-2); đồng thời báo cho sinh viên/học viên ở các lớp mình giảng dạy được biết để thực hiện. Trong trường hợp giảng viên là F0 không thể giảng dạy được, Trường Bộ môn bố trí giảng viên khác thay thế.

- Người học là F0: Thực hiện việc học tập theo hình thức trực tuyến tất cả các lớp

đang học cho đến khi người học đó được xác định đủ điều kiện học tập trực tiếp (khi có kết quả xét nghiệm âm tính với virus SARS-CoV-2); đồng thời xin phép giảng viên môn học được học trực tuyến. Trong trường hợp người học là F0 không thể học được, làm đơn gửi qua email cho giảng viên và khai báo theo đường link: <https://forms.gle/kgzBCwxhryxYMvF76> hoặc quét mã QR tại đây:



- Viên chức quản lý, người lao động là F0:

+ Báo cáo Trưởng đơn vị;

+ Làm việc theo hình thức trực tuyến cho đến khi được xác định đủ điều kiện làm việc trực tiếp (khi có kết quả xét nghiệm âm tính với virus SARS-CoV-2). Trong trường hợp người là F0 không thể làm việc được, Trưởng các đơn vị bố trí người khác thay thế để đảm bảo công việc chung của Nhà trường.

9.1.2. Trường hợp là F0 xác định ngoài Trường Đại học Thủy lợi

a. Về quy trình xử lý y tế: Người là F0 báo ngay cho nhân viên y tế Trường và Trạm Y tế phường nơi mình cư trú, lưu trú để được hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch theo quy định.

b. Về quy trình xử lý hành chính: Thực hiện như mục b khoản 9.2.1 phần IX của Sổ tay này.

9.2. Khi có trường hợp nghi nhiễm COVID-19

9.2.1. Đối với trường hợp nghi nhiễm COVID-19 trong khuôn viên Trường Đại học Thủy lợi

a. Về quy trình xử lý y tế

- Nhân viên y tế đưa người nghi nhiễm đến phòng cách ly tạm thời và hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần (dưới 02 mét) với những người khác.

- Nhân viên y tế đeo khẩu trang y tế, găng tay, sử dụng trang phục y tế và cung cấp khẩu trang y tế, hướng dẫn đeo đúng cách cho người nghi nhiễm.

- Nhân viên y tế làm test nhanh kháng nguyên, trong trường hợp cần thiết tiến hành làm xét nghiệm RT-PCR.

- Căn cứ kết quả xét nghiệm:

+ Nếu dương tính với virus SARS-CoV-2, xử lý về y tế như mục 9.1 của Sổ tay này;

+ Nếu âm tính, hướng dẫn cho người nghi nhiễm thực hiện các biện pháp phòng chống dịch tiếp theo theo quy định.

b. Về quy trình xử lý hành chính

- Nếu giảng viên bị nghi nhiễm COVID-19:

+ Báo cáo qua email cho Trưởng Bộ môn, phòng Đào tạo và bộ phận Thanh tra của Nhà trường;

+ Thực hiện việc giảng dạy theo hình thức trực tuyến tất cả các lớp đang phụ trách trong vòng ít nhất 7 ngày; đồng thời báo cho sinh viên/học viên ở các lớp mình giảng dạy được biết để thực hiện.

- Nếu người học bị nghi nhiễm COVID-19: Thực hiện việc học tập theo hình thức trực tuyến tất cả các lớp đang học trong vòng ít nhất 7 ngày; đồng thời xin phép giảng viên được học trực tuyến.

- Nếu viên chức quản lý, người lao động bị nghi nhiễm COVID-19:

+ Báo cáo Trường đơn vị;

+ Làm việc theo hình thức trực tuyến trong vòng ít nhất 7 ngày.

9.2.2. Đối với trường hợp nghi nhiễm COVID-19 ngoài Trường Đại học Thủy lợi

a. Về quy trình xử lý y tế: Người bị nghi nhiễm phải báo cho Y tế trường và Trạm Y tế phường nơi mình cư trú, lưu trú để được hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn phòng chống dịch theo quy định.

b. Về quy trình xử lý hành chính: Thực hiện như mục b khoản 9.1.1 của Sổ tay này.

X. CÁC QUY ĐỊNH PHÒNG CHỐNG DỊCH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỦY LỢI

10.1. Quy định với các trường hợp không được đến Trường

10.1.1. Viên chức quản lý, giảng viên, người lao động và người học không được đến trường làm việc và học tập trực tiếp nếu thuộc một trong các trường hợp sau:

- Người chưa tiêm hoặc đã tiêm nhưng chưa đủ ít nhất 2 liều vaccin phòng Covid-19;

- Người đang trong thời gian thực hiện cách ly y tế, do bị nhiễm hoặc nghi nhiễm COVID-19 hoặc đang ở trong khu vực cách ly phong tỏa phòng chống dịch Covid -19;

- Người bị ho, sốt, khó thở, mất vị giác.

10.1.2. Xử lý các trường hợp không được đến trường làm việc và học tập trực tiếp:

- Với những người chưa tiêm hoặc đã tiêm nhưng chưa đủ ít nhất 2 liều vaccin phòng Covid-19: tiếp tục giảng dạy, làm việc và học tập theo hình thức trực tuyến cho đến khi tiêm đủ 2 liều vaccin phòng Covid-19.

+ Đối với viên chức quản lý, giảng viên, người lao động sau khi tiêm đủ ít nhất 2 liều vaccin: báo cáo Trường đơn vị và đến trường làm việc trực tiếp;

+ Đối với người học, sau khi tiêm đủ ít nhất 2 liều vaccin: được đến trường học trực tiếp và khai báo theo đường link sau: <https://forms.gle/kgzBCwxhryxYMvF76> hoặc quét mã QR tại đây:



- Với những trường hợp khác thuộc đối tượng tại khoản 10.1.1: thực hiện theo quy định tại phần IX của Sổ tay này.

10.2. Quy định với các trường hợp đến làm việc và học tập trực tiếp tại Trường

Viên chức quản lý, giảng viên, người lao động và sinh viên không thuộc đối

tượng tại mục 10.1, khi đến Trường phải thực hiện các quy định sau:

- Nghiêm túc thực hiện quy định 5K;
- Tự kiểm tra thân nhiệt trước khi đến trường và phải chấp hành kiểm tra thân nhiệt khi có yêu cầu;
- Đeo khẩu trang liên tục khi ra khỏi nhà và trong lớp học, phòng làm việc và trong khuôn viên trường;
- Sát khuẩn tay bằng nước sát khuẩn tay nhanh hoặc rửa tay bằng xà phòng trước khi vào lớp và sau khi ra khỏi lớp;
- Không sử dụng chung đồ dùng cá nhân. Không khạc nhổ, vứt rác bừa bãi;
- Riêng đối với giảng viên, trước khi vào giờ giảng, phải hỏi sinh viên có hay không các biểu hiện tại phần IV trong Sổ tay này. Nếu có, báo cán bộ y tế Trường để xử lý theo quy định.

XI. SỐ ĐIỆN THOẠI LIÊN HỆ KHI CẦN HỖ TRỢ Y TẾ

11.1. Cơ sở Hà Nội

- Địa điểm: Trạm Y Tế, Trường Đại học Thủy lợi (P.101, KTX nhà 4)
- Cán bộ trực xử lý:
 - + Bác sĩ Phạm Văn Phong, Trưởng trạm Y tế trường, số điện thoại: 0912432788
 - + Y sĩ Nguyễn Thanh Hằng, Cán bộ trạm Y tế trường, số điện thoại: 0986366541
 - + CN Nguyễn Thu Huyền, Cán bộ trạm Y tế trường, số điện thoại: 0986353622

11.2. Phân hiệu Miền Nam

- Địa điểm: Phòng Y tế, Phân hiệu Trường Đại học Thủy lợi
- Cán bộ trực xử lý:
 - Y sĩ Nguyễn Thị Vân, Cán bộ Y tế trường, số điện thoại: 0934535124

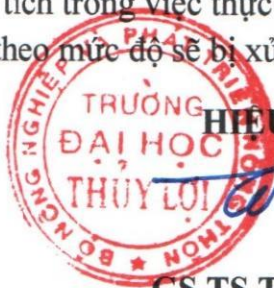
11.3. Cơ sở Phố Hiến

- Địa điểm: Phòng trực y tế, Trung tâm Giáo dục Quốc phòng an ninh.
- Cán bộ trực xử lý:
 - Y sĩ Nguyễn Văn Chương, Cán bộ Y tế trường, số điện thoại: 0352838932

XII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

12.1. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các đơn vị, cá nhân báo cáo Ban Giám hiệu bằng văn bản (qua Trạm Y tế Trường) để được xem xét giải quyết.

12.2. Các đơn vị, cá nhân có thành tích trong việc thực hiện quy định này sẽ được xem xét khen thưởng; nếu vi phạm, tùy theo mức độ sẽ bị xử lý theo quy định.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trịnh Minh Thụ